

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST

Ngày: 31/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đình Bình**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Minh Tấn** - Cán bộ hưu trí

Ông **Huỳnh Văn Duy** - Phó Bí thư Huyện đoàn Hoài Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Xuân Chiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Lành** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 26/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXXST-HS ngày 16/7/2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 118/2018/TB-TA ngày 16/8/2018 đối với bị cáo:

Trần Quốc N, sinh ngày 16/7/1989 ở tại thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: thợ làm bánh mì; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huỳnh T và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; lớn nhất 07 tuổi; nhỏ nhất 04 tuổi; tiền án; tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc N: Ông **Hồ K** - Luật sư Văn phòng luật sư Bình Định, có mặt.

- Bị hại: Cháu **Phạm Thị Mỹ L** , sinh năm 2006

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh **Phạm Văn H** , sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là cha của bị hại, có mặt.

2. Chị **Nguyễn Thị Xuân Hồng**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, là mẹ của bị hại, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông **Phạm Minh V** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh **Phạm T** , sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Bà **Dương Thị T** , sinh năm 1949

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

4. Bà **Nguyễn Thị S** , sinh năm 1959

Nơi cư trú: Thôn V, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 28/01/2018, Trần Quốc N điều khiển xe mô tô, mang theo một khẩu súng hơi độ chế đi bắn chim tại khu vực thôn V , xã A, huyện Hoài Ân. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, N phát hiện có một con chim bay vào khu vực vườn nhà anh Phạm Văn H (1972) ở thôn V, xã A. N dựng xe mô tô ở đường bê tông trước nhà anh H và đi bộ vào nhà anh H để đuổi theo con chim nhưng không được. Nam quay lại nhà anh H nhìn thấy con gái anh H tên Phạm Thị Mỹ L (SN:

12/3/2006) đang ngồi một mình ở dưới mái hiên bên hông nhà. N hỏi L về gốc cây mà anh H đào để trước sân và hỏi xin số điện thoại của anh H nhưng L trả lời “không biết”. N biết L ở nhà có một mình, trời đã chập choạng tối nên N nảy sinh ý định dâm ô đối với L. N hỏi L xin nước uống, thì L đi xuống nhà bếp rót nước, N đi theo L xuống nhà bếp. Khi L đưa ly nước cho N uống xong, N trả ly cho L, khi Lê vừa quay người để cất ly thì N liền dùng hai tay ôm, bế L từ phía sau. N thực hiện hành vi đưa tay phải vào bên trong quần thun của L, dùng tay sờ, bóp bộ phận sinh dục của L. L hoảng hốt la khóc, tung đạp thì L tuột khỏi tay N. N sợ mọi người phát hiện nên đi ra ngoài điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày mẹ của L là bà Nguyễn Thị Hồng X đi làm về thấy L run, khóc nên hỏi chuyện và báo cáo với cơ quan chức năng giải quyết và đưa L đến Trung tâm y tế để kiểm tra sức khỏe.

Giấy chứng nhận thương tích số 18/CN ngày 29/01/2018 của Trung tâm y tế huyện Hoài Ân: thương tích của Phạm Thị Mỹ L như sau: Thể trạng trung bình, da màu mạt hồng; khám chuyên khoa: mặt trong đùi trái, cách nếp lằn bẹn 3cm có vết xước da dài 2cm, rộng 0,2cm, môi bé, tiền đình, miên mạc tấy đỏ hơn bình thường, các bộ phận khác chưa phát hiện bất thường. Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục, số 28/2018/PY-TgT ngày 06/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận đối với Phạm Thị Mỹ L, đoạn 1/3 trên đùi trái có diện thâm da không thành sẹo kích thước (1x0,3)cm. Tỷ lệ 0%.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-HA ngày 25/6/2018 của VKSND huyện Hoài Ân truy tố Trần Quốc N về tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Quốc N về tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” theo như cáo trạng. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo có mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Về dân sự, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 592 BLDS, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại chi phí điều trị sức khỏe và giám định 1.655.000,đ, bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng từ 8 đến 10 tháng lương cơ sở.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc N bào chữa: Nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện VKS huyện Hoài Ân truy tố bị cáo Trần Quốc N về tội “Dâm

ô với người dưới 16 tuổi”, Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xét xử bị cáo mức án tù 03 đến 06 tháng tù; chấp nhận mức yêu cầu của bị hại tại cơ quan điều tra yêu cầu được bồi thường 6.655.000,đ.

Bị cáo thống nhất với ý kiến bào chữa của người bào chữa.

Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại và đại diện người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKS, đề nghị Tòa án xét xử mức hình phạt đối với bị cáo là 09 tháng tù; về bồi thường dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tổn thất về mặt tinh thần theo tương ứng 10 tháng lương cơ sở.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội, cần mong sự khoan hồng của pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Hoài Ân, điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, KSV đã thực hiện theo đúng quy định, trình tự theo thủ tục tố tụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Trần Quốc N đã có hành vi ẵm bé cháu L lên rồi đưa tay vào trong quần của cháu, dùng tay sờ bóp bộ phận sinh dục của cháu L . Do đó hành vi của bị cáo Trần Quốc N đã phạm tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 146 của BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc N là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng lớn đến tâm sinh lý của cháu nhỏ nên cần phải lên một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thật thà khai báo nên cũng cần áp dụng các tình tiết theo quy

định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Với nguyên tắc gây thiệt hại bao nhiêu phải bồi thường bấy nhiêu. Cần buộc bị cáo phải bồi thường do sức khỏe, tinh thần bị xâm phạm cho cháu L, bao gồm:

- Chi phí cho việc điều trị thương tích (kể cả tàu xe và giám định) là 1.655.000,đ;

- Bồi thường tổn thất về mặt tinh thần 8 tháng lương cơ sở tương ứng 11.120.000,đ;

Bằng tổng cộng là 12.775.000,đ là khoản tiền mà bị cáo Trần Quốc N phải bồi thường và cần phải buộc bồi thường cho bị hại Phạm Thị Mỹ L là phù hợp với quy định tại Điều 48 của BLHS và Điều 592 của BLDS.

[5]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Quốc N phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm và 638.750,đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc N phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo **Trần Quốc N 06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 592 của BLDS;

Buộc bị cáo Trần Quốc N phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tinh thần bị xâm phạm cho Phạm Thị Mỹ L số tiền 12.775.000,đ (*Mười hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Người đại diện hợp pháp của Phạm Thị Mỹ L ông Phạm Văn H, chị Nguyễn Thị Hồng X được quyền nhận thay số tiền trên.

Với khoản tiền đã tuyên trên, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành mà người phải thi hành án không chịu thi hành thì phải chịu thêm một khoản lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quốc N phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm và 638.750,đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được qui định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Bị cáo, Người ĐDHP bị hại;
- Người bào chữa, Người BVQL bị hại;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Bình